

BÁO CÁO

Công tác phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm 2020

Tiếp nhận Công văn số 268/TTT-VP ngày 26/5/2020 của Thanh tra tỉnh về việc báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm 2020. Sở Xây dựng báo cáo tình hình thực hiện công tác phòng chống tham nhũng 6 tháng đầu năm 2020, như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng; công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong phạm vi trách nhiệm của Sở Xây dựng

Sở Xây dựng thường xuyên quán triệt, nghiêm túc thực hiện các văn bản của Trung ương, Ban Thường vụ tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng.

Chỉ đạo các phòng, đơn vị trực thuộc Sở thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật phòng, chống tham nhũng Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật phòng, chống tham nhũng năm 2018 đến đội ngũ công chức, viên chức và người lao động gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và Nghị quyết TW 4 (Khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn đảng, ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện tự chuyển biến, tự chuyển hóa trong nội bộ; đồng thời hàng năm xây dựng kế hoạch phòng, chống tham nhũng. Năm 2020 đã ban hành kế hoạch về công tác phòng, chống tham nhũng số 422/KH-SXD ngày 25/02/2020.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng:

a) Về công khai thủ tục hành chính:

- Các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng đều được niêm yết công khai, đầy đủ tại trụ sở cơ quan; cách thức niêm yết thực hiện theo hướng dẫn của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại văn bản số 16/UBND-KSTTHC ngày 02/01/2018 của UBND tỉnh; Trong đó, có 03 phòng thuộc Sở công khai 37 thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

- Ngoài ra, Sở Xây dựng đã niêm yết công khai tất cả các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết lên Trang tin điện tử thành phần của Sở trong



công thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh (địa chỉ www.ninhthuan.gov.vn).

b) Việc xây dựng, ban hành và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn:

Sở thực hiện tốt Quyết định số 143/2017/QĐ-UBND ngày 26/12/2017 của Ủy ban Ninh Thuận ban hành Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận. Đồng thời Sở Xây dựng cũng đã ban hành Quyết định số 18/QĐ-SXD ngày 06/01/2020 về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý và sử dụng tài sản công.

c) Việc cán bộ, công chức, viên chức nộp lại quà tặng:

Qua theo dõi và tổng hợp báo cáo của các phòng, đơn vị trực thuộc Sở, không có trường hợp vi phạm quy định về tặng quà và nhận quà tặng không đúng quy định, cũng như việc sử dụng ngân sách, phương tiện, tài sản công trái quy định vào các hoạt động trong các dịp lễ như: lễ tết nguyên đán, lễ 30/4; lễ 1/5.

d) Việc xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức:

Tiếp tục chỉ đạo các phòng, đơn vị trực thuộc Sở chấp hành nghiêm Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật phòng, chống tham nhũng năm 2018; Chỉ thị số 57-CT/TU ngày 03/9/2014 của Ban Thường vụ tỉnh ủy và Chỉ thị số 24/CT-UBND ngày 10/10/2014 và Quyết định số 23/2016/QĐ-UBND ngày 09/5/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh; Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 11/10/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tiếp tục đẩy mạnh kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn tỉnh. Thường xuyên kiểm tra chấn chỉnh, xử lý các vi phạm, góp phần nâng cao ý thức trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ của của cán bộ, công chức.

đ) Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng:

Thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật; Thời gian qua Sở Xây dựng đã tiến hành sắp xếp lại bộ máy tổ chức, phân công lại nhiệm vụ của từng cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với tình hình nhiệm vụ được giao của cơ quan và năng lực sở trường của từng cán bộ, công chức, viên chức. Bộ máy tổ chức đã đi vào ổn định và hoạt động có nề nếp.

e) Việc thực hiện các quy định về minh bạch tài sản và thu nhập:

Lãnh đạo chỉ đạo, quán triệt đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức các quy định mới của Luật PCTN năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật phòng, chống tham nhũng năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành về kê khai minh bạch tài sản, thu nhập theo quy định.

f) Việc xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách: không có.

g) Việc thực hiện cải cách hành chính:

- Thực hiện tốt các thủ tục hành chính trên các lĩnh vực nhà nước theo quy định của UBND tỉnh tại Quyết định số 3002/QĐ-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2016 về việc công bố bộ thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng Ninh Thuận; Quyết định số 1667/QĐ-UBND ngày 15 tháng 10 năm 2018 về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng Ninh Thuận; Quyết định số 960/QĐ-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2019 về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng Ninh Thuận (thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Ninh Thuận);

- Về công tác kiểm tra CCHC: Để đánh giá công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các phòng, ban, đơn vị trực thuộc về thực hiện công tác cải cách hành chính. Sở Xây dựng đã ban hành Kế hoạch số 3940/KH-SXD ngày 23/12/2019 về việc kiểm tra CCHC năm 2020 tại các phòng, ban và đơn vị trực thuộc;

- Về kiểm soát thủ tục hành chính: Để triển khai thực hiện tốt công tác rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2020. Sở Xây dựng đã ban hành Kế hoạch số 3395/KH-SXD ngày 26/12/2019 về việc rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2020. Hiện nay, Sở đang triển khai thực hiện.

- Về kết quả thực hiện tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết: Trong 6 tháng đầu năm 2020, Sở Xây dựng không tiếp nhận trường hợp cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp nào phản ánh, kiến nghị về quy định thủ tục hành chính tại Sở;

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng

a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Sở Xây dựng: không có.

b) Kết quả công tác thanh tra và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra: không có.

c) Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo và việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua giải quyết khiếu nại, tố cáo: không có.

d) Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác: không có.

4. Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng

a) Việc triển khai các cuộc thanh tra:

- Tổng số cuộc thanh tra, kiểm tra: 0 cuộc.

- Số đơn vị được thanh tra, kiểm tra trách nhiệm: 0 đơn vị.

- Tổng số cuộc kết thúc thanh tra, kiểm tra trực tiếp tại đơn vị: 0 cuộc.

X.X.H.
SỞ
XÂY DỰNG
NINH THUẬN

b) Kết quả thanh tra, kiểm tra: không.

- Số đơn vị có vi phạm/số đơn vị được thanh tra, kiểm tra: không.

- Những vi phạm chủ yếu phát hiện qua thanh tra, kiểm tra: không.

5. Kết quả xử lý, ngăn chặn tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc (“tham nhũng vặt”)

Trong kỳ, chưa phát hiện trường hợp nào nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc (“tham nhũng vặt”).

6. Tác động của dịch bệnh Covid-19 đến thực hiện nhiệm vụ của ngành: tạm ngưng các hoạt động thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch năm đã được phê duyệt.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG, CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG VÀ DỰ BÁO TÌNH HÌNH

1. Đánh giá tình hình tham nhũng

a) Đánh giá tình hình tham nhũng trong phạm vi quản lý của bộ, ngành, địa phương và nguyên nhân:

Trong những năm gần đây, do có sự quan tâm, quán triệt sâu sắc của Bộ, ngành, địa phương nên tới thời điểm hiện nay chưa có hiện tượng tham nhũng xảy ra.

b) So sánh tình hình tham nhũng kỳ này với cùng kỳ năm trước.

Tiếp tục triển khai có hiệu quả công tác phòng chống tham nhũng, không để vi phạm xảy ra.

2. Đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng

a) Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý:

Đẩy mạnh đồng bộ các giải pháp, lấy ngăn ngừa làm chính, nhận thức về phòng, chống tham nhũng của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động dần được nâng lên nên trong thời gian qua chưa có vụ việc tham nhũng xảy ra.

b) So sánh hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng kỳ này với cùng kỳ năm trước: Không có vi phạm xảy ra.

c) Tự đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu của công tác phòng, chống tham nhũng:

Hoàn thành tốt nhiệm vụ đến thời điểm hiện tại.

d) Đánh giá những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác phòng, chống tham nhũng:

Nguyên nhân khách quan: Phòng, chống tham nhũng là công việc khó khăn, phức tạp. Chế độ tiền lương, đãi ngộ của cán bộ công chức còn thấp. Chưa có cơ chế giám sát, kiểm soát thu nhập, kê khai tài sản. Quy định về trách nhiệm giải trình của người có chức vụ, quyền hạn chưa rõ ràng...

3. Dự báo tình hình tham nhũng

a) Dự báo tình hình tham nhũng trong thời gian tới :

Bằng mọi biện pháp để không xảy ra hành vi tham nhũng.

b) Dự báo những lĩnh vực, nhóm hành vi tham nhũng dễ xảy ra nhiều, cần phải tập trung các giải pháp phòng ngừa và phát hiện, xử lý tham nhũng:

Tập trung tuyên truyền, quán triệt chủ trương, chính sách pháp luật và các giải pháp phòng ngừa về PCTN trong hoạt động của toàn đơn vị.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2020.

1. Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 12/5/2017 của Ban thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí đến năm 2020; Thực hiện tốt Kế hoạch số 12-KH/TU ngày 03/3/2016 của Ban thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Kế hoạch số 2943/KH-UBND ngày 24/7/2017 của UBND tỉnh Ninh Thuận về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

2. Tiếp tục triển khai kế hoạch số 376/KH-SXD ngày 20 tháng 10 năm 2014 của Sở Xây dựng về Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2014 – 2020; Kế hoạch 422/KH-SXD ngày 25/02/2020 của Sở Xây dựng về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2020; Kế hoạch số 2533/KH-SXD ngày 16/8/2017 của Sở Xây dựng về công tác phòng, chống tham nhũng và chống lãng phí đến năm 2020.

3. Chỉ đạo, triển khai các cuộc thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch năm 2020 đã được phê duyệt; tăng cường hoạt động thanh tra, kiểm tra chuyên ngành. Các thanh tra theo kế hoạch với thanh tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật; kết thúc các cuộc thanh tra đã triển khai phải đảm bảo đúng thời hạn quy định của pháp luật, chính xác, khách quan; chú trọng phát hiện hành vi tham nhũng qua thanh tra.

IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT:

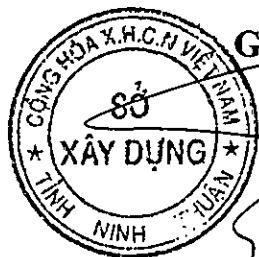
- Công tác PCTN thời gian tới cần phải có sự đồng bộ, thống nhất giữa các ngành, các cấp.

- Thường xuyên, định kỳ mở những lớp tập huấn, bồi dưỡng để nâng cao trình độ, nhận thức của cán bộ, công chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ về PCTN.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm 2020. Sở Xây dựng báo cáo Thanh tra tỉnh để biết và tổng hợp./.

Nơi nhận: *Mưu*

- Thanh Tra tỉnh (báo cáo);
- Ban nội chính tỉnh ủy;
- Lưu: VT, TTSXD. HTH



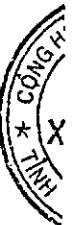
GIÁM ĐỐC

Phan Tấn Cảnh

KẾT QUẢ CHỦ YẾU VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

(Số liệu tính từ ngày 16/12/2019 đến ngày 15/6/2020)

MS	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	SỐ LIỆU
	CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT		
1	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	01
2	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	00
	TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTN		
3	Số lượt cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về PCTN	Lượt người	
4	Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng được tổ chức	Lớp	0
5	Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật phòng, chống tham nhũng được xuất bản	Tài liệu	00
	THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG		
	<i>Công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị (gọi chung là đơn vị)</i>		
6	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch	CQ, TC, ĐV	0
7	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch hoạt động	CQ, TC, ĐV	00
	<i>Xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn</i>		
8	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được ban hành mới	Văn bản	01
9	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp	Văn bản	01
10	Số cuộc kiểm tra việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Cuộc	0
11	Số vụ vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được phát hiện và xử lý	Vụ	00
12	Số người bị phát hiện đã vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Người	00
13	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý kỷ luật	Người	00
14	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý hình sự	Người	00
15	Tổng giá trị các vi phạm về chế độ, định mức, tiêu chuẩn được kiến nghị thu hồi và bồi thường (nếu là ngoại tệ, tài sản thì quy đổi thành tiền)	Triệu đồng	00
16	Tổng giá trị vi phạm chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được thu hồi và bồi thường	Triệu đồng	00
17	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	Người	00
18	Giá trị quà tặng đã được nộp lại (Nếu là ngoại tệ, tài sản thì quy đổi thành tiền)	Triệu đồng	00



	Thực hiện quy tắc ứng xử, chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức			
19	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức	CQ, TC, ĐV		0
20	Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý	Người		00
21	Số cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người		00
	Thực hiện các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập			
22	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người		00
23	Số người bị kết luận kê khai không trung thực	Người		00
	Trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng			
24	Số người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người		00
25	Số người đứng đầu đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người		00
26	Số người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng	Người		00
	Cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý và phương thức thanh toán			
27	Số cơ quan, tổ chức đã áp dụng ISO trong quản lý hành chính	CQ, TC, ĐV		01
28	Tỷ lệ cơ quan, tổ chức đã chi trả lương qua tài khoản trên tổng số cơ quan, đơn vị trực thuộc	%		100
	PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHŨNG			00
	Qua việc tự kiểm tra nội bộ			
29	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Vụ		
30	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Người		
	Qua hoạt động thanh tra			
31	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua công tác thanh tra	Vụ		
32	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua công tác thanh tra	Người		
	Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo			
33	Số đơn tố cáo về tham nhũng thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, tổ chức	Đơn		
34	Số đơn tố cáo về tham nhũng đã được giải quyết	Đơn		
35	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ		
36	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người		
	Qua điều tra tội phạm			
37	Số vụ án tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ		
38	Số đối tượng tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố	Người		
	XỬ LÝ CÁC HÀNH VI THAM NHŨNG			

39	Số vụ án tham nhũng đã đưa ra xét xử (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra (trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Vụ	
40	Số đối tượng bị kết án tham nhũng (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Người	
41	Trong đó: + Số đối tượng phạm tội tham nhũng ít nghiêm trọng;	Người	
42	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng nghiêm trọng;	Người	
43	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng rất nghiêm trọng;	Người	
44	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng đặc biệt nghiêm trọng	Người	
45	Số vụ việc tham nhũng đã được xử lý hành chính	Vụ	
46	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng	Người	
47	Số vụ việc tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Vụ	
48	Số đối tượng tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Người	
	<i>Tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã phát hiện được</i>		
49	+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	
50	+ Đất đai	m ²	
	<i>Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được thu hồi, bồi thường</i>		
51	+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	
52	+ Đất đai	m ²	
	<i>Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng không thể thu hồi, khắc phục được</i>		
53	+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	
54	+ Đất đai	m ²	
	<i>Bảo vệ người tố cáo, phát hiện tham nhũng</i>		
55	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã bị trả thù	Người	
56	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã được khen, thưởng, trong đó	Người	
	+ Tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ		
	+ Tặng Bằng khen của Bộ, ngành, địa phương		
	+ Tặng Giấy khen		

X.H.
SỞ
Y D
VINH



UBND TỈNH NINH THUẬN
SỞ XÂY DỰNG

Biểu số 13

DANH SÁCH CÁC VỤ THAM NHŨNG ĐƯỢC PHÁT HIỆN TRONG KỲ

(số liệu tính từ ngày 16/12/2019 đến ngày 15/6/2020)

TT	Tên vụ	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị xây ra sự việc	Cơ quan thụ lý, giải quyết vụ việc	Tóm tắt nội dung vụ việc
1	00	00	00	00
2				
...				